

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2023
V/v “Tranh chấp hợp đồng
chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Phước Tân;
- Ông Trần Thành Chung.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà Mi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 146/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 306/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 55, đường Nguyễn Tri P, tổ 08, khóm HB, phường VM, thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Thùy T: Bà Trần Thị Liên H, sinh năm 1957; địa chỉ: Số nhà 236, đường số 8, khu dân cư khóm 8, phường CPA, thành phố CĐ, tỉnh An Giang (theo Giấy ủy quyền ngày 07/11/2022).

Bi đơn: Ông Lý Văn L, sinh năm 1987 và bà Đặng Thúy D, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Số nhà 226, tổ 35, ấp PH, xã PH1, huyện AP, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng CC số 2 tỉnh An Giang; địa chỉ: Số 72, đường Sương NA, phường CPA, thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang: Ông Quách Bảo C; chức vụ: Trưởng Phòng CC số 2 tỉnh An Giang; địa chỉ: Số 72, đường Sương NA, phường CPA, thành phố CD, tỉnh An Giang.

Bà Trần Thị Liên H và ông Quách Bảo C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của bà Trần Thị Thùy T; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/5/2021, bà T có nhận chuyển nhượng của ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phần đất có diện tích 4.066 m², số thửa 1682, tờ bản đồ số 3, mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước, đất tọa lạc tại xã PH1, huyện AP, tỉnh An Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02215bL ngày 21/7/2011 do Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) huyện AP cấp mang tên Lý Văn L và Đặng Thúy D theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021. Bà T đã trả toàn bộ số tiền theo hợp đồng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng. Khi đến cơ quan địa chính xã PH1 để ký giáp ranh thì bà T phát hiện thêm 3.000 m² đất phía sau phần đất đã nhận chuyển nhượng là phần đất của ông Trần Văn L. Bà T đã tH lượng và đồng ý với ông L chỉ nhận 4.066 m² đã mua trước đó, phần còn lại là 3.000 m² đất là của ông L. Địa chính xã PH1 yêu cầu ông L ký xác nhận phần đất hơn 3.000 m² là của ông L, phần đất còn lại mà bà T đã mua, nhưng đến nay ông L vẫn không chịu hợp tác ký tên xác nhận. Do đó, bà T khởi kiện yêu cầu ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã ký ngày 27/5/2021 và giao phần đất có diện tích 4.066 m² có trong hợp đồng.

Bị đơn ông Lý Văn L trình bày: Ông thừa nhận có cùng vợ là bà Đặng Thúy D ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự CC của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021. Ông L thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T, thống nhất với Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/12/2022 và Biên bản định giá tài sản ngày 06/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện AP. Ông L yêu cầu được hoàn trả lại cho bà T số tiền đã chuyển nhượng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng, tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Cam kết đến ngày 16/02/2023 sẽ hoàn trả đầy đủ tiền chuyển nhượng này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Quách Bảo C, Trưởng Phòng CC số 2 tỉnh An Giang không có ý kiến đối với yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày

27/5/2021, yêu cầu không tham gia tố tụng và yêu cầu được vắng mặt khi vụ án được đưa ra xét xử.

Theo đơn yêu cầu bổ sung và đơn đính chính yêu cầu khởi kiện bổ sung, bà Trần Thị Thùy T yêu cầu ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải hoàn trả số tiền 180.000.000 đồng và bồi thường số tiền 40.000.000 đồng theo Biên bản hòa giải ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện AP. Đồng thời yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự CC của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập bà Đặng Thúy D để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 15/11/2022, ngày 01/12/2022, ngày 16/01/2023 và ngày 26/6/2023 nhưng bà D vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bà D, bà D cũng không cung cấp bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vắng mặt bà Đặng Thúy D. Tại phiên họp, bà T, ông L thống nhất các tài liệu chứng cứ mà các bên giao nộp và xác định không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác. Tại phiên hòa giải, ông L thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà T, yêu cầu được hoàn trả lại cho bà T số tiền đã chuyển nhượng là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng, tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Cam kết đến ngày 16/02/2023 sẽ hoàn trả đầy đủ tiền chuyển nhượng này.

Tòa án ban hành Thông báo về việc giao nộp bản tự khai và tài liệu, chứng cứ số 1120A/2022/TB-TA ngày 15/11/2022 và tổng đạt hợp lệ cho ông Lý Văn L, bà Đặng Thúy D.

Tòa án cũng đã ban hành Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ số 1190/2022/TB-TA ngày 01 tháng 12 năm 2023, Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ số 819/2023/TB-TA ngày 26 tháng 6 năm 2023 và thông báo cho các đương sự trong vụ án biết để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

- Về tài liệu, chứng cứ:

Các tài liệu, chứng cứ do bà Trần Thị Thùy T giao nộp: Bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lý Văn L và Đặng Thị D; bản photo căn cước công dân mang tên Trần Thị Thùy T; bản photo sổ hộ khẩu gia đình mang tên Nguyễn Trần Gia B; bản sao hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; bản chính Giấy ủy quyền ngày 07/11/2022.

Các tài liệu, chứng cứ do ông Lý Văn L giao nộp: Bản photo Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn L.

Các tài liệu, chứng cứ do bà Đặng Thúy D giao nộp: Không.

Các tài liệu, chứng cứ do Phòng CC số 2 tỉnh An Giang giao nộp: Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 18/7/2023.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/12/2022; Biên bản định giá tài sản ngày 06/12/2022; Biên bản lấy lời khai đương sự ngày 28/12/2022; Biên bản xác minh tại Ban ấp PH, xã PH1, huyện AP ngày 28/12/2022; bản chính Bản vẽ hiện trạng khu đất ngày 06/3/2023.

Tại phiên tòa, do các đương sự đều vắng mặt nên Hội đồng xét xử công bố lời trình bày của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Theo biên bản xác minh ngày 28/12/2022, đại diện Ban ấp PH, xã PH1, huyện AP cho biết: Ông Lý Văn L, sinh năm 1987 và bà Đặng Thúy D, sinh năm 1982 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số nhà 226, tổ 35, ấp PH, xã PH1, huyện AP, tỉnh An Giang. Bà D hiện nay đi làm ở Bình Dương, thường xuyên trở về địa P.

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 06/12/2022 và bản vẽ hiện trạng khu đất ngày 06/3/2023 cùng xác định: Vị trí đo đạc theo sự chỉ dẫn của bà Trần Thị Thùy T không thuộc vị trí đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02215bL do UBND huyện AP cấp ngày 21/7/2011 mang tên ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D. Phần đất mà bà T chỉ dẫn là phần đất thuộc thửa số 66, số 67, tờ bản đồ số 101 của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02870 do UBND huyện AP cấp ngày 25/10/2013 mang tên ông Lý Văn Xiêm và bà Kiều Thị Bê.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 06/12/2022: Đất tranh chấp là đất nông nghiệp (loại đất trồng lúa), tại thời điểm định giá đất trống, chưa gieo sạ. Đất có giá thị trường 80.000 đồng/m².

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AP:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Bị đơn ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227l, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T, buộc ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà T số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng, tiền bồi thường 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Tổng cộng, 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng. Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyển số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021.

Các bên đương sự xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho tòa án; không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyền khởi kiện và tư cách tham gia tố tụng:

Bà Trần Thị Thùy T khởi kiện ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D. Căn cứ Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định bà Trần Thùy T là nguyên đơn, ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D là bị đơn.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Theo nội dung đơn khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số nhà 226, tổ 35, ấp PH, xã PH1, huyện AP, tỉnh An Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xác định vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện AP, tỉnh An Giang.

[1.3] Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Liên H và người đại diện theo pháp luật của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn bà Đặng Thúy D đều vắng mặt không lý do, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không giao nộp tài liệu, chứng cứ. Do đó, bà D chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình. Đồng thời, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện vụ án: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015, thời hiệu khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, nên xác định vụ việc còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ngày 07/6/2023, bà Trần Thị Thùy T thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải hoàn trả số tiền 180.000.000 đồng và tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng theo Biên bản hòa giải ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện AP.

Đồng thời yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, ông Lý Văn L thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà T, đồng thời có yêu cầu được hoàn trả lại cho bà T số tiền đã chuyển nhượng 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng, tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông L, bà D và bà T. Phòng CC số 2 tỉnh An Giang cũng không có ý kiến đối với yêu cầu hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021 do đây là thỏa thuận giữa bà T, ông L.

Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện AP, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T theo quy định tại các điều 401, 423, 424, 425, 427, 500, 501, 502, 503 Bộ luật Dân sự và các điều 166, 167, 168, 169, 179, 188 Luật Đất đai, cụ thể:

Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021.

Buộc ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng và tiền bồi thường do vi phạm hợp đồng 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng cho bà Trần Thị Thùy T. Tổng cộng 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà Trần Thị Thùy T có trách nhiệm giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02215bL do UBND huyện AP cấp ngày 21/7/2011 cho ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D.

[3] Về chi phí tố tụng:

Do yêu cầu được chấp nhận nên bà Trần Thị Thùy T không phải chịu chi phí tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án bà T đã tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá là 1.000.000 đồng (theo Biên bản quyết toán ngày

11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện AP) và chi phí đo đạc là 3.371.280 đồng (theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0001099 ngày 20/3/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh An Giang), tổng cộng 4.371.280 (bốn triệu ba trăm bảy mươi một nghìn hai trăm tám mươi) đồng. Ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D có nghĩa vụ hoàn trả cho bà T số tiền này theo quy định tại Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Thùy T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bà Trần Thị Thùy T, ông Lý Văn L, bà Đặng Thúy D, Phòng CC số 2 tỉnh An Giang có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 401; Điều 423; Điều 424; Điều 425; Điều 427; Điều 500; Điều 501; Điều 502; Điều 503; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 166; Điều 167; Điều 168; Điều 169; Điều 170; Điều 188 Luật đất đai 2013;

Căn cứ Điều 27; Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; các điều 147, 157, 158, 165, 166, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thùy T.

1.1. Hủy Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 27/5/2021 đối với thửa đất số: 1682, tờ bản đồ số: 3; địa chỉ: Xã PH1, huyện AP, tỉnh An Giang, diện tích: 4.066,0 m² được sự công chứng của Phòng CC số 2 tỉnh An Giang, số CC: 003680, quyền số 05/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 27/5/2021 giữa bà Trần Thị Thùy T với ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D.

1.2. Buộc ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Trần Thị Thùy T số tiền 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng và tiền bồi thường 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Tổng cộng: 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng.

1.3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

1.4. Bà Trần Thị Thùy T có trách nhiệm hoàn trả bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH02215bL do UBND huyện AP cấp ngày 21/7/2011 cho ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D.

2. Về chi phí tố tụng:

Buộc ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D hoàn trả cho bà Trần Thị Thùy T chi phí tố tụng với số tiền 4.371.280 (bốn triệu ba trăm bảy mươi một nghìn hai trăm tám mươi) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Bà Trần Thị Thùy T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007222 ngày 25/10/2022 và số tiền 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008432 ngày 10/7/2023 cùng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện AP, tỉnh An Giang.

3.2. Ông Lý Văn L và bà Đặng Thúy D phải chịu 11.000.000 (mười một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án tuyên công khai vắng mặt các đương sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, bà Trần Thị Thùy T, ông Lý Văn L, bà Đặng Thúy D, Phòng CC số 2 tỉnh An Giang có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện AP;
- THADS huyện AP;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tuấn

